

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **334/2021/HS-ST**

Ngày: 23/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc sơn

Ông Phan Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Dáng Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 338/2021/TLST-HS ngày 01/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 362/2021/QĐXXST-HS ngày 16/12/2021, đối với **bị cáo:**

Họ và tên: **Bùi Văn Th** - SN: 1993. NKTT: Thôn 10, xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Văn hoá: 6/12. Nghề nghiệp: Thợ xây tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Ông Bùi Văn Th1, mẹ đẻ: bà Bùi Thị K. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Trịnh Thị H - SN: 1993. Có 01 con sinh năm: 2017.

Tiền án: Bản án số 75/2020/HSST ngày 15/5/2020, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 8/2/2021 (chưa được xóa).

Tiền sự: Không.

Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/6/2021, Bùi Văn Th đang ngồi uống nước tại khu vực chùa Dận, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh thì thấy một nam thanh niên mua ma túy từ một người phụ nữ không quen biết đứng lang thang ở bên đường với giá 100.000 đồng (Th biết đó là

ma túy vì đã một vài lần Th mua tại đây). Sau khi mua được ma túy, người đàn ông đi đến làm quen với Th, tự giới thiệu tên là Chiến (sử dụng số điện thoại 0856.380.304, người Hà Nội) Th thấy Chiến điều khiển chiếc xe ô tô tải màu trắng, loại xe chở hàng (không rõ biển kiểm soát) và rủ Th cùng đi đến Lạng Sơn để làm thuê (bốc vác), Th đồng ý. Chiến chia gói ma túy vừa mua thành 3 phần: một phần Chiến và Th sử dụng chung, phần còn lại Chiến chia làm 2 gói (01 gói vào một mảnh giấy màu bạc, 01 gói vào mảnh giấy màu vàng). Sau đó, Chiến đưa cả 02 gói ma túy vừa chia cho Th, bảo bán cho khách và thu về 300.000 đồng. Chiến thông báo đã nhắn số điện thoại 0332.465.154 của Th cho khách mua ma túy. Khoảng ít phút, người hỏi mua ma túy sử dụng số điện thoại 0886.484.906 nhắn tin và gọi điện thoại vào số của Th hẹn giao dịch mua bán ma túy tại đường Hữu Hưng, tổ dân phố Ngang, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khi đến điểm hẹn, Chiến dừng xe, bảo Th xuống xe để bán 02 gói ma túy heroine cho khách, còn Chiến đi đổi xe rồi quay lại đón Th để đi lên Lạng Sơn bốc hàng. Th xuống xe và nhìn thấy nam thanh niên mua ma túy đang chờ ở bên kia đường, Th di chuyển đến gần người nam thanh niên này thì bất ngờ bị tổ công tác Công an phường Đại Mỗ phát hiện, thu giữ của Th 02 gói ma túy heroine nên đã đưa người cùng vật chứng về trụ sở làm việc. Lợi dụng sơ hở, nam thanh niên mua ma túy đã điều khiển xe máy bỏ chạy, đánh rơi 01 điện thoại di động Nokia 1202 gắn sim số 0886.484.906 và số tiền 400.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 5015 ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng, khối lượng 0,025 gam là ma túy loại Heroine; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng, khối lượng 0,015 gam là ma túy loại Heroine. Tổng khối lượng hai gói là: 0,040 gam ma túy loại Heroine.*

Đối với người đàn ông tên Chiến sử dụng số thuê bao 085 638 0304 đưa ma túy cho Th đi bán (như Th khai). Kết quả xác minh thông tin chủ số thuê bao 085 638 0304 do anh Phạm Đình Th đứng tên. Anh Th khai nhận làm nghề bán điện thoại di động và sim thẻ điện thoại nên có dùng chứng minh nhân dân đăng ký cho nhiều số sim nhưng không nhớ có đăng ký số thuê bao này và cũng không biết hiện nay ai là người sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng tên Chiến nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng mua ma túy sử dụng số điện thoại 0886.484.906 (như Th khai). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín, xác định chủ thuê bao là anh Nguyễn Văn Tuế. Anh Tuế khai không sử dụng số thuê bao trên và không biết ai là người sử dụng số thuê bao này. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Thai khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như trên.

Bản Cáo trạng số 322/CT-VKS ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1,2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 33 đến 38 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

Vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu đen, gắn Sim số: 0332.465.154; Số tiền 400.000 đồng. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 gắn Sim số 0886.484.906;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy có chữ ký giáp lai của Bùi Văn Th, giám định viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 17/6/2021, tại khu vực đường Hữu Hưng thuộc tổ dân phố Ngang, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Bùi Văn Th đang có hành vi bán trái phép 0,040 gam ma túy loại Heroine cho một người không quen biết.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Th là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội cùng loại Bản án số 75/2020/HSST ngày 15/5/2020, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 8/2/2021, phạm tội lần là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo là người dân tộc Mường nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ, mua

bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội mà vẫn thực hiện do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy mà bị cáo mua bán, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu đen, gắn Sim số: 0332.465.154; Số tiền 400.000 đồng. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 gắn Sim số 0886.484.906;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy có chữ ký giáp lai của Bùi Văn Th, giám định viên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Th từ 33 đến 38 tháng tù, là đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần xử mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1,2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th **36(Ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/6/2021.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu đen lắp Sim số: 0332.465.154; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh lắp Sim số 0886.484.906 và 400.000đồng (Giấy nộp tiền số 7261085 ngày 26/11/2021 vào Tài khoản số 39491048097 Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm)

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký niêm phong của Bùi Văn Th, cán bộ Nhâm Gia Dũng, giám định viên Nguyễn Văn Hùng. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 50 ngày 29/11/2021.

- Về án phí: Bị cáo Th phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Kế Hiền